TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-HNGĐ	*Định Hóa, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị A, sinh năm: 1983.

Nơi ĐKHKTT: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Thôn QL, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hoàng Thanh T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị A, sinh năm: 1983. Nơi ĐKHKTT: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở hiện nay: Thôn

QL, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Anh Hoàng Thanh T, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Ma Thị A và anh Hoàng Thanh Txác định có 02 con chung là Hoàng Thị H, sinh ngày 02/02/2002 và Hoàng Thị H, sinh ngày 12/10/2003. Khi ly hôn, anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị A do anh T tự nguyện không yêu cầu. Chị Anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung: Chị Ma Thị A và anh Hoàng Thanh T xác định tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3.Về khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Chị Ma Thị A và anh Hoàng Thanh T xác định không có.

2.4.Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ma Thị A tự nguyện chịu 150.000^{đ} tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017942 ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000^{đ} được hoàn trả lại cho chị Ma Thị A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (02 bản);
- Chi cục thi hành án huyện Định Hóa;
- UBND xã PĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiểm